

Số: 93/2026/QĐST-HNGĐ.

Đồng Tháp, ngày 24 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2026, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 172/2026/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 6 năm 2026, về việc “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình cấp dưỡng nuôi con”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Ấp A, xã B, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Nguyễn Thị Thảo T, sinh năm 1985, địa chỉ: Ấp M, xã T, tỉnh Đồng Tháp, là đại diện theo ủy quyền.

- **Bị đơn:** Nguyễn Thế K, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Tổ B, khu phố H, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thị Cẩm H (chị Nguyễn Thị Thảo T đại diện), yêu cầu anh Nguyễn Thế K cấp dưỡng cho chị H để nuôi con chung Nguyễn Tường Cát A, sinh ngày 28/3/2025, với số tiền cấp dưỡng mỗi tháng là 1.300.000 đồng, cấp dưỡng từ tháng 02/2026 đến khi con chung Nguyễn Tường Cát A đủ 18 tuổi.

- Anh Nguyễn Thế K đồng ý cấp dưỡng cho chị Nguyễn Thị Cẩm H để nuôi con chung Nguyễn Tường Cát A, với số tiền cấp dưỡng mỗi tháng là 1.300.000 đồng, cấp dưỡng từ tháng 02/2026 đến khi con chung Nguyễn Tường Cát A đủ 18 tuổi.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị H tự nguyện chịu 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số

0009879, ngày 11/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, chỉ Hđược nhận lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND KV6;
- Phòng THADS KV6.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Tấn Hiếu